

Bản tin tuần

Tuần từ 27/06 đến 01/07 năm 2011

Địa chỉ liên hệ:

Ban Phân tích

Email: research@psi.vn

Website: <http://psi.vn>

CTCP CK Dầu khí (PSI)

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24-26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí

Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng
Diệu, TP.Vũng Tàu

ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 - 24 - 26;

Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải
Châu, Thành phố Đà Nẵng –

ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339

I. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Trang 2

Nhận định thị trường HSX

Trang 2

Nhận định thị trường HNX

Trang 5

Phân tích kỹ thuật

Trang 6

Diễn biến thị trường HSX

Trang 7

Diễn biến thị trường HNX

Trang 8

Tin các đơn vị thành viên PVN

Trang 9

II. KINH TẾ VĨ MÔ

Trang 11

1. Lãi suất

Trang 11

2. Thị trường vàng và ngoại hối

Trang 11

3. Thị trường trái phiếu

Trang 11

III. THỐNG KÊ GIAO DỊCH

Thống kê giao dịch theo tuần

Trang 12

Thống kê giao dịch phiên cuối tuần

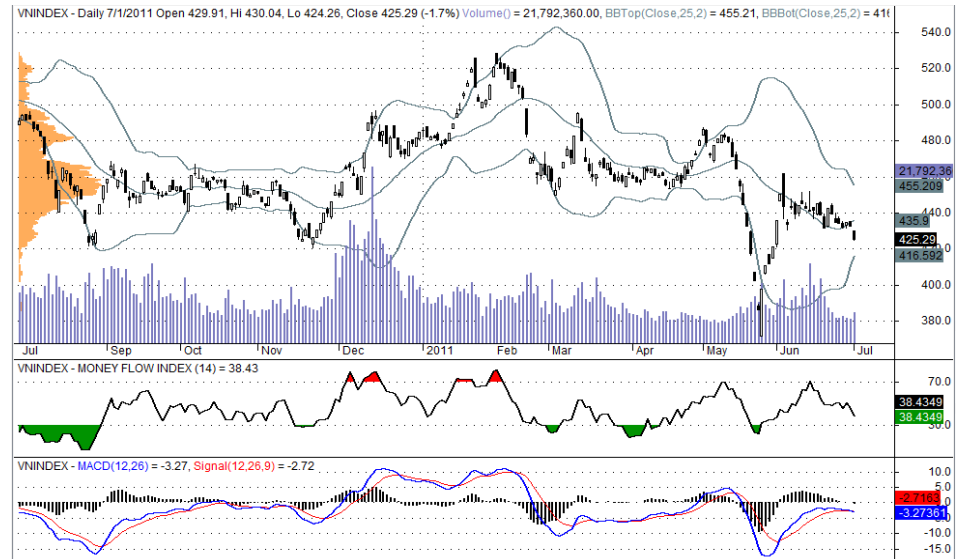
Trang 13

Lịch sự kiện

Trang 14

HSX:**Tổng quan thị trường tuần**

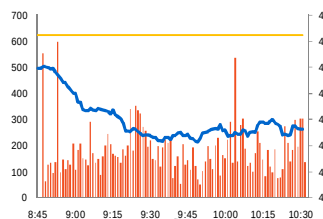
HSX	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	425.29 ↓	-8.11	-1.87%
KLGD (triệu ck)	120.43 ↓	-19.90	-14.18%
GTGD (tỷ đồng)	2.651.37 ↓	-56.18	-2.07%

Nhận định thị trường:**Đồ thị VN-Index.**

Thị trường đã tạo một mô hình breakdown, phá vỡ trạng thái dao động đi ngang trước đó khi VN-Index rớt khỏi hỗ trợ 430 điểm. Tính trong tuần, VN-Index mất 12 điểm với tổng KLGD đạt hơn 90 triệu đơn vị sụt giảm rất mạnh so với những tuần đầu tháng 6. Dòng tiền vẫn có dấu hiệu đang thoát dần khỏi thị trường và các chỉ báo kỹ thuật đã phát ra tín hiệu bán sau phiên giá giảm vào cuối tuần.

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	425.29 ↓	-7.25	-1.68%
KLGD (triệu ck)	23.92 ↓	-0.24	-1.00%
GTGD (tỷ đồng)	378.24 ↓	-31.39	-7.66%
Tổng cung (triệu ck)	42.05 ↓	-1.68	-3.85%
Tổng cầu (triệu ck)	45.84 ↑	14.20	44.88%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.17 ↓	-0.34	-22.28%
KL bán (triệu ck)	1.76 ↑	0.02	1.23%
Giá trị mua (tỷ đồng)	41.52 ↓	-17.47	-29.61%
Giá trị bán (tỷ đồng)	47.94 ↓	-2.15	-4.29%

Biến động phiên cuối tuần

Về mặt vĩ mô, CP đã điều chỉnh mục tiêu kiềm chế lạm phát ở mức 15 – 17% khi mục tiêu dưới 15% đã trở nên không còn khả thi. Tính từ đầu năm 2011 đến nay, CPI cả nước đã tăng 13,29%. Sự tăng giá mạnh của các mặt hàng nguyên vật liệu sản xuất, năng lượng, nông lâm thủy sản... sẽ tác động tới CPI các tháng cuối năm bởi chi phí đẩy. Bên cạnh đó tốc độ tăng quá nhanh của tổng phương tiện thanh toán các năm trước đó (M2) có độ trễ và hiện vẫn tá động tiêu cực tới lạm phát. Bộ trưởng Bộ KH và ĐT cũng cho rằng lạm phát năm 2011 có thể tới mức 17 – 18%.

Thời hạn cuối cùng hạ dư nợ tín dụng phi sản xuất xuống dưới 22% đã qua và có 8 NHTM không giảm được tỷ lệ này, chấp nhận chịu xử phạt của NHNN. Qua tháng 6, các NHTM vẫn tiếp tục phải giảm tỷ lệ dư nợ PSX về mức dưới 16% với hạn chót vào cuối tháng 12 năm 2011. Bên cạnh đó NHNN ban hành dự thảo TT quy định các tỷ lệ an toàn tín dụng vẫn đang là một áp lực lớn với dòng tiền tín dụng chứng khoán. Nếu áp dụng dự thảo này, tín dụng cho chứng khoán có thể giảm tới 6 lần so với hiện tại.

Phiên cuối tuần, VN-Index đã chính thức phá vỡ khung dao động đi ngang trước đó khi rơi khỏi ngưỡng hỗ trợ 430 điểm, tạo 1 khoảng trống xác nhận dạng mô hình breakdown. Những thông tin vĩ mô thể hiện lạm phát vẫn đang là mối quan ngại lớn, chính sách thắt chặt tiền tệ sẽ tiếp tục

được duy trì khi CP vẫn đặt mục tiêu kiềm chế lạm phát lên ưu tiên hàng đầu. Điều này sẽ ảnh hưởng mạnh mẽ tới dòng tiền chảy vào TTCK. Tuy nhiên, trong quá khứ, quý 3 thường là quý có tốc độ tăng trưởng tín dụng cao hơn 6 đầu năm, đồng thời tốc độ tăng CPI cũng có qui luật giảm nhiệt mạnh. Nếu theo qui luật này thì hiện tại thị trường cũng khó có thể giảm sâu. VN-Index có thể giảm ngắn hạn trong một vài phiên sắp tới với hỗ trợ mạnh ở vùng đáy cũ (388 điểm). Khả năng giảm sâu của thị trường không cao. Tuy nhiên NĐT nên hạn chế các giao dịch mua lướt sóng ngắn hạn để tránh rủi ro trong bối cảnh thanh khoản thị trường đang duy trì mức thấp.

Cập nhật các vấn đề đáng chú ý trong tuần:

Lạm phát:

- Theo Vụ trưởng vụ giá (Tổng Cục Thống Kê), mục tiêu kiềm chế lạm phát năm 2011 ở mức dưới 15% là không khả thi. Bộ trưởng Võ Hồng Phúc thì cho rằng CPI năm nay (2011) có thể tăng tới mức 17 – 18%; mức 17% cũng là mức mà phải cố gắng mới đạt được.
- Tổng phương tiện thanh toán (M2) các năm trước tăng cao có độ trễ nhất định và vẫn tiếp tục tác động tới CPI. Bên cạnh đó, 6 tháng đầu năm CPI các mặt hàng nông, lâm thủy sản tăng 27.57%; nguyên nhiên vật liệu cho sản xuất tăng 18.32%... sẽ là nguyên nhân tác động theo chiều hướng tăng tới CPI các tháng tới (chi phí đẩy).
- Theo qui luật hàng năm, quý 3 thường là quý mà CPI có mức tăng thấp. Tuy nhiên lại có nhiều rủi ro khó lường như thiên tai (mùa mưa bão) có thể tác động tới giá cả.
- Tháng 7 mức CPI có thể tăng cao, sau đó có thể hạ dần vào các tháng sau đó. Nhưng theo qui luật hàng năm tới tháng 12 mức CPI sẽ lại tăng vọt lên mức rất cao khiến cho mục tiêu lạm phát dưới 15% trở thành không khả thi.

Tình hình các tổ chức tín dụng:

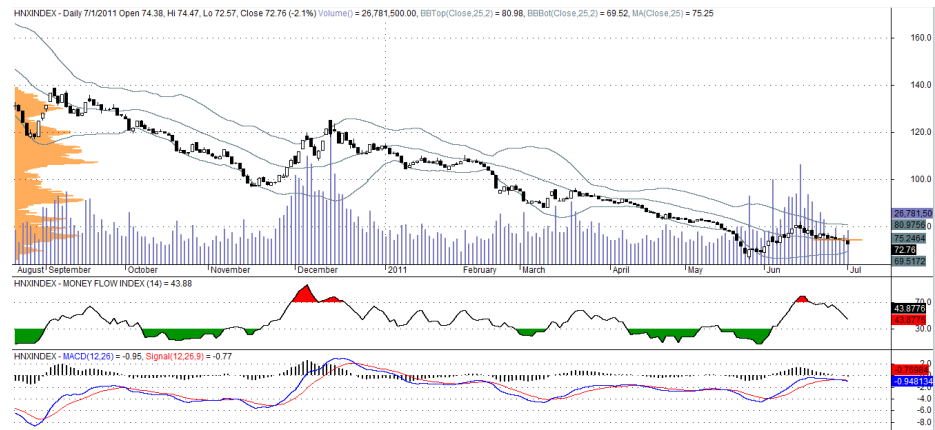
- Theo NHNN, Tín dụng bất động sản đã được kiểm soát với dư nợ chỉ chiếm 9,4% dư nợ tín dụng toàn hệ thống, nhưng với những diễn biến của thị trường bất động sản và cơ cấu cho vay của các tổ chức tín dụng, tín dụng lĩnh vực này vẫn còn những rủi ro.
- Đến ngày (28/06), 2 NH Hà Nội và 6 ngân hàng HCM không thể thực hiện được yêu cầu giảm tỷ lệ cho vay phi sản xuất xuống 22%, chấp nhận bị NHNN phạt. Thống đốc NHNN Nguyễn Văn Giàu, cho biết sẽ không có chuyện gia hạn, đúng thời điểm 1-7, nếu ngân hàng nào không thực hiện được sẽ bị phạt nâng tỷ lệ dự trữ bắt buộc.
- Qua thời hạn 30/6, các NHTM vẫn tiếp tục phải hạ tỷ lệ dư nợ phi sản xuất với mục tiêu dưới 16% vào hạn chót cuối tháng 12 năm 2011.

Các vấn đề khác:

- Đến hết ngày 20/6/2011 đã huy động được 32.336 tỷ đồng trái phiếu Chính phủ, bằng khoảng 34% nhiệm vụ huy động trái phiếu Chính phủ cả năm.
- Bội chi NSNN tháng 6 ước 6.830 tỷ đồng; lũy kế 6 tháng ước 27.780 tỷ đồng, bằng 23% mức bội chi cả năm Quốc hội quyết định và được bù đắp bằng các nguồn vay trong nước và ngoài nước theo quy định.
- GDP 6 tháng đầu năm tăng 5,57% so với cùng kỳ năm 2010, thấp hơn so với cùng kỳ năm 2010 là 0,61%. Trong đó, khu vực nông – lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,08%, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 6,49%, khu vực dịch vụ tăng 6,12%.
- Trong 2 tuần đầu tháng 6, giá trị xuất khẩu đá quý, kim loại quý của Việt Nam đạt 543 triệu USD, chiếm hơn 57% giá trị xuất khẩu nhóm sản phẩm này từ đầu năm đến nay. Giá trị xuất khẩu đạt 9 triệu USD.
- Theo thống kê trên 2 sàn niêm yết, có ít nhất 23 doanh nghiệp với hơn 1 tỷ cổ phiếu đang chờ đợi để niêm yết.

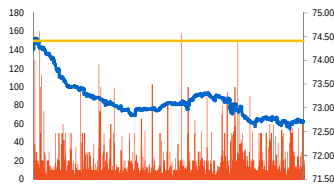
HNX:**Nhận định thị trường:****Tổng quan thị trường tuần**

HNX	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	72.76 ↓	-3.02	-3.99%
KLGD (triệu ck)	138.88 ↓	-38.16	-21.56%
GTGD (tỷ đồng)	1,593.26 ↓	-485.44	-23.35%

*Đồ thị HNX-Index.***Thị trường phiên cuối tuần**

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	72.76 ↓	-1.59	-2.14%
KLGD (triệu ck)	26.78 ↓	-2.83	-9.55%
GTGD (tỷ đồng)	285.96 ↓	-30.21	-9.55%
Tổng cung (triệu ck)	41.58 ↑	3.13	8.13%
Tổng cầu (triệu ck)	40.72 ↑	0.94	2.37%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.38 ↑	0.15	68.75%
KL bán (triệu ck)	0.26 ↓	-0.31	-54.67%
Giá trị mua (tỷ đồng)	5.77 ↑	2.88	99.75%
Giá trị bán (tỷ đồng)	2.70 ↓	-1.62	-37.48%

Phiên cuối tuần, HNX-Index bất ngờ sụt giảm mạnh, thanh khoản gia tăng chủ yếu do khớp lệnh nhiều hơn từ những lệnh bán giá thấp dần. Phiên sụt giảm cuối tuần của thị trường tạo ra tín hiệu tiêu cực khi hình thành trạng thái đáy sau thấp hơn đáy trước, đỉnh sau thấp hơn đỉnh trước (lower low). Dấu hiệu kỹ thuật cho thấy dòng tiền vẫn thoát mạnh khỏi HNX, công cụ Money Flow Index tiếp tục giảm rất mạnh. MACD (công cụ xu thế) cho tín hiệu Bán trong ngắn hạn khi giảm xuống cắt đường tín hiệu. MACD – Histogram bắt đầu trạng thái phân kỳ (<0).

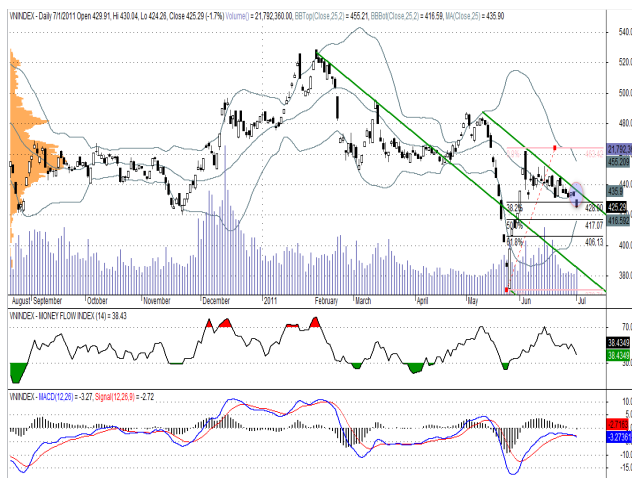
Biến động trong ngày

Thị trường hiện tại chưa có dấu hiệu quá xấu để có thể giảm sâu. HNX-Index nhận được hỗ trợ mạnh ở vùng giá đáy gần nhất (66 – 70 điểm). Những thông tin vĩ mô xấu đã phản ánh vào mặt bằng giá cổ phiếu. Hiện tại có thể không còn nhiều các yếu tố tiêu cực ảnh hưởng tới thị trường, do đó khả năng giảm sâu khó xảy ra.

Dòng tiền yếu, thanh khoản sẽ rất yếu. Rủi ro trong ngắn hạn vẫn tương đối cao. Nếu thống kê mặt bằng giá thì rủi ro trong ngắn hạn của NĐT vẫn ở mức khoảng 15 – 20%. Đồng thời nếu thanh khoản duy trì mức thấp như hiện tại thì rủi ro về mặt thanh khoản sẽ trở thành trở ngại lớn với NĐT.

HNX-Index có thể tiếp tục suy giảm trong một vài phiên tới vào đầu tuần, tuy nhiên khả năng giảm sâu chưa có cơ sở xảy ra. HNX nhận hỗ trợ mạnh tại vùng 66- 70 điểm. Tuy nhiên nếu thanh khoản duy trì mức thấp như hiện tại, NĐT vẫn chưa nên tham gia vào thị trường.

Phân tích kỹ thuật



Đồ thị ngày VN-Index (ngắn hạn)



Đồ thị tuần HNX-Index (trung - dài hạn)

Xu thế trung – dài hạn: Có khả năng thị trường vẫn đang nằm trong sóng phục hồi số 4 (theo Elliot 5 sóng).

Sử dụng phân tích trên HNX-Index để tránh sự sai lệch do nhóm vốn hóa lớn trên HSX.

Áp dụng lý thuyết sóng Elliot, tìm sóng bằng công cụ fibonacci:

- Sóng khởi động (giảm) số 1: (14/7/2010 – 17/11/2010): HNX giảm từ 162 xuống 97 điểm.
- Sóng hồi (tăng) số 2: với mức phục hồi lại bằng ít nhất 1/3 sóng chính (tương đương fibonacci 38.2%)
- Sóng chủ (sóng chính) số 3: (14/12/2010 – 25/5/2011) giảm từ 120 xuống mức đáy thấp nhất 66 điểm. Sóng chủ có sự hiện diện của những tin tức vĩ mô tồi tệ nhất: Lạm phát tăng cao buộc CP phải thắt chặt tiền tệ và thay đổi chỉ tiêu vĩ mô, giảm mục tiêu tăng trưởng GDP và đặt lên hàng đầu với mục tiêu kiềm chế lạm phát. Lãi suất lên mức cao nhất ở trên 20% với lãi suất huy động.....
- Thời điểm hiện tại thị trường có thể đang trong sóng điều chỉnh số 4: Sóng điều chỉnh số 4 có đặc điểm là thời gian có thể kéo dài suốt quý 3, tốc độ tăng có thể chậm hoặc nhanh, nhưng có khả năng sẽ đạt đỉnh fibonacci 38.2% ở mức 89 – 90 điểm trong quý 3.

Trong ngắn hạn, TTCK vẫn có thể tiếp tục giảm: Với phiên breakdown cuối tuần, thị trường đã xác nhận chiều hướng suy yếu trong ngắn hạn và có thể tiếp tục suy giảm thêm một vài phiên trong tuần tới. Chỉ báo dòng tiền Money Flow Index đã phân kỳ tiêu cực từ khá lâu trước đó, và hiện vẫn giảm mạnh cho thấy sự thoái lui của dòng tiền vào thị trường. Phiên cuối tuần, công cụ MACD đã tạo thành tín hiệu Bán trong ngắn hạn khi nó cắt xuống đường tín hiệu, đồng thời Histogram bắt đầu trạng thái phân kỳ (<0).

Khả năng giảm sâu không cao: Với chu kỳ vĩ mô và phân tích sóng như trên, có khả năng hiện tại thị trường đang trong sóng phục hồi số 4. Như vậy thị trường sẽ nhận được sự hỗ trợ rất mạnh từ đáy cũ trước đó (VN-Index ở 388 điểm và HNX-Index ở 66 – 70 điểm). Có khả năng cao là khi xuống tới vùng giá này, TT sẽ nhận được lực mau hỗ trợ mạnh.

Thanh khoản sụt giảm là dấu hiệu tiêu cực và mang lại nhiều rủi ro cho NĐT: Khối lượng giao dịch trên 2 sàn đều sụt giảm mạnh trong những ngày qua cho thấy lực mua rút chạy, dòng tiền thoát mạnh khỏi thị trường và giảm tốc độ vòng quay tiền trên thị trường. Thanh khoản thấp sẽ mang lại nhiều rủi ro trong ngắn

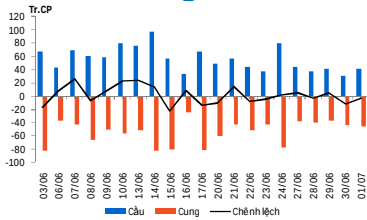
hạn với NĐT.

Khuyến nghị kỹ thuật:

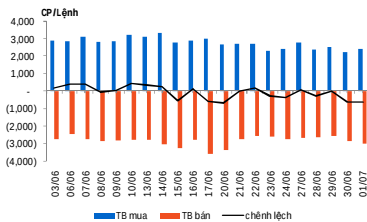
- NĐT nên giảm tỷ lệ cổ phiếu vào phiên đầu tuần sắp tới, đặc biệt nếu TT có sự phục hồi nhẹ.
- Khả năng giảm sâu không cao, do đó NĐT nên có phương án tích lũy cổ phiếu ở vùng hỗ trợ của thị trường với mục tiêu trung – dài hạn.
- NĐT ngắn hạn chưa nên tham gia vào thị trường.

HSX

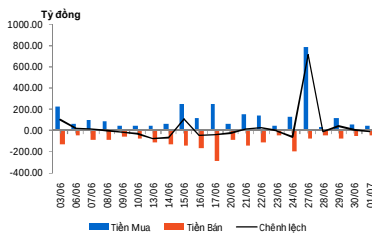
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN

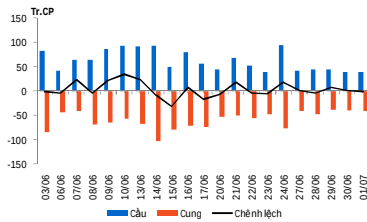
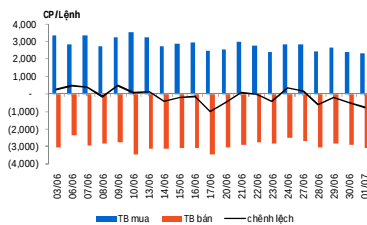
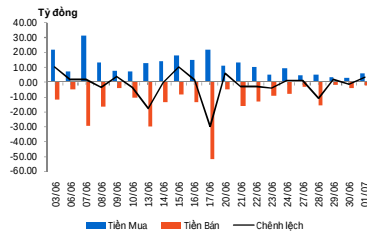


Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh:

Sàn HOSE tuần này có 3 phiên giảm điểm và 2 phiên tăng điểm, trong đó phiên ngày cuối tuần giảm điểm mạnh nhất. Trong phiên giao dịch ngày 1/7, VN-Index khép lại đợt khóp lệnh mở cửa với mức giảm 2.61 điểm, tương ứng 0.6% và lùi về 429.93 điểm. Những phút giao dịch tiếp theo trong đợt khóp lệnh liên tục, đà giảm của thị trường càng mạnh dần lên từ sau do các lý do đỡ giá của các tổ chức không còn. Đến giữa phiên, toàn sàn có đến 167 mã giảm giá, chỉ có 20 mã tăng giá bao gồm những cổ phiếu ngân hàng như STB, VCB, EIB.. trong khi đó các trụ cột gồm BVH, VIC và MSN đều trong tình trạng giảm giá đáng kể. VN-Index kết thúc đợt khóp lệnh liên tục với mức giảm 7.27 điểm. Mức giảm này được duy trì cho đến hết phiên, cuối phiên chỉ số này mất 7.25 điểm, tương ứng 1.68% và chốt tại 425.29 điểm. Tính cả tuần, VN-Index giảm 9.11 điểm so với đầu tuần, tương đương 2.09%, và giảm 8.11 điểm so với cuối tuần trước, tương ứng 1,8%

Phiên hôm nay, thanh khoản tăng nhẹ so với phiên trước, đạt 23.92 triệu đơn vị, trị giá 378.24 tỷ đồng, nhưng về giao dịch khóp lệnh lại có sự tăng trưởng đáng kể do đã có một số nhà đầu tư tham gia bắt đáy đối với các cổ phiếu đã giảm xuống mức thấp.

Tuần này là tuần mua ròng của khối ngoại với khối lượng mua vào đạt 14,2 triệu cổ phiếu tương đương hơn 1,042 tỷ đồng, trong khi bán ra 11,43 triệu, giá trị đạt 289 triệu đồng. Giá trị mua tăng vọt như vậy là do khối ngoại tập trung mua nhiều VNM sau khi room khối ngoại được tăng hơn 400 nghìn cổ phiếu.

HNX**Cung cầu****TB lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường Hà Nội:**

Tuần này tiếp tục là tuần giảm điểm của khối ngoại với 4 phiên giảm điểm và chỉ 1 phiên tăng điểm. Trong phiên giao dịch cuối tuần, HNX-Index giảm 0.29 điểm ngay từ đầu phiên với việc cổ phiếu giảm giá tăng không ngừng. Đà giảm tăng lên 1.14 điểm, tức khoảng 1.53% vào 9h30 với số lượng cổ phiếu ở sàn tăng lên 250 mã, và khối lượng giao dịch chỉ đạt 12 triệu đơn vị, trị giá khoảng 155 tỷ đồng. Trong các phút tiếp theo, giao dịch tăng chậm trong khi số lượng cổ phiếu giảm giá lại không ngừng dài lên. Kết thúc đợt khớp lệnh liên tục, HNX-Index nói rộng đà giảm lên 1.41 điểm, tức khoảng 1.9% xuống 72 điểm. Đến cuối phiên, HNX-Index mất thêm 0.7 điểm, giảm tổng cộng 1.59 điểm, tương ứng 2.14% xuống 72.76 điểm. Tính cả tuần, HNX-Index giảm 2.8 điểm so với đầu tuần và giảm 3 điểm, tương đương 3,95% so với cuối tuần trước.

Thanh khoản giảm nhẹ về mặt khối lượng nhưng tăng về mặt giá trị so với phiên cuối tháng 6. Cụ thể, khối lượng chuyển nhượng đạt 29.16 triệu đơn vị, trị giá 328.55 tỷ đồng.

Giao dịch của khối ngoại trong tuần tiếp tục ở mức thấp. Họ mua vào tổng cộng 1,49 triệu cổ phiếu, tương đương 20,94 tỷ đồng, trong khi đó bán ra 2,53 triệu cổ, giá trị đạt 27,61 tỷ đồng.

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PV2-Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển PVI: PVF đăng ký bán 1 triệu cổ phiếu.

Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam (mã CK: PVF) đăng ký bán 1 triệu cổ phiếu PV2 từ ngày 04/07 đến ngày 01/09/2011.

Số lượng cổ phiếu PV2 tổ chức này nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch là 3.110.016 CP (tỷ lệ 8,33%)

Mục đích thực hiện giao dịch ủy quyền bán cho khách hàng ủy thác và cơ cấu danh mục đầu tư.

DPM-Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí:hoàn thành bảo dưỡng sửa chữa lớn nhà máy.

Việc bảo dưỡng, sửa chữa lớn được thực hiện định kỳ 02 năm/lần và đây là lần bảo dưỡng sửa chữa lớn lần thứ 3 của Nhà máy Đạm Phú Mỹ. Đợt bảo dưỡng lần này được thực hiện từ ngày 15/05/2011 đến ngày 14/06/2011.

Với việc hoạt động trở lại của Nhà máy Đạm Phú Mỹ, PVFCCo sẽ cung ứng một lượng phân đạm đáng kể cho thị trường, góp phần giảm bớt căng thẳng nguồn cung trong nước.

Bên cạnh sản phẩm truyền thống là phân urê, từ giữa tháng 6/2011, Tổng Công ty đã tung ra thị trường dòng sản phẩm mới có chất lượng cao – phân NPK Phú Mỹ 16-16-8+13S

Giao dịch cổ phiếu các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam

Tuần qua, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 4 cổ phiếu tăng giá và 19 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PXM (tăng 7,35%). Các cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVX (giảm 13,74%), PXT (giảm 13,64%). Trung bình, trong tuần các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 4,83 %. Tổng khối lượng giao dịch đạt 34,91 triệu đơn vị. PVX được giao dịch nhiều nhất với hơn 10 triệu đơn vị cổ phiếu được giao dịch

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN tuần 23/2011:

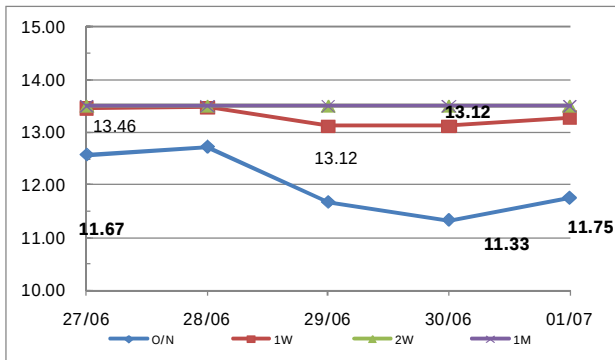
STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (1 cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B*	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5.7	21,100	↑ 3.64	0.50	16.76	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	4.5	97,100	↓ -4.26	0.57	34.62	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	7.1	437,900	↓ -11.25	0.61	4.38	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	16.1	3,408,500	↓ -5.29	0.94	1.58	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	8.3	95,300	↓ -5.68	0.68	17.65	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	7.8	224,100	↑ 1.30	0.72	33.91	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6.7	981,600	↓ -11.84	0.67	5.04	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	15.0	1,232,100	↓ -9.64	0.89	2.24	HNX
9	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	9.2	485,400	↓ -10.68	1.61	4.20	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	11.8	3,617,800	↓ -4.84	0.76	8.49	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	14.8	326,100	↓ -3.90	0.63	7.47	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	8.2	163,500	→ 0.00	0.79	10.51	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	17.5	1,345,100	↓ -2.23	1.48	4.68	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	11.3	10,836,000	↓ -13.74	0.50	4.25	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	31.5	1,199,260	↓ -1.87	1.88	5.09	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13.3	3,967,590	→ 0.00	1.19	7.27	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	35.4	201,650	↑ 4.12	2.39	10.65	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	7.9	888,480	↓ -3.66	0.70	5.46	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	37.8	912,800	↓ -12.70	2.91	14.49	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	18.5	481,250	↓ -6.57	1.64	22.11	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4.6	3,034,160	↓ -9.80	0.59	36.30	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	8.0	387,720	↓ -3.61	0.68	1.82	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	7.3	187,390	↑ 7.35	0.66	8.28	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10.1	316,020	↓ -1.94	0.91	N/A	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5.7	70,790	↓ -13.64	0.57	N/A	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6.0	27,800	↓ -1.64	0.00	0.00	UPCOM
27	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cừu Long	3.0	8,700	↓ -6.25	0.28	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	3.6	100	↓ -14.29	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4.5	42,500	→ 0.00	0.00	0.00	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	2.9	-	↓ -9.38	0.29	N/A	UPCOM

Nguồn: HSX, HNX

II. KINH TẾ VĨ MÔ

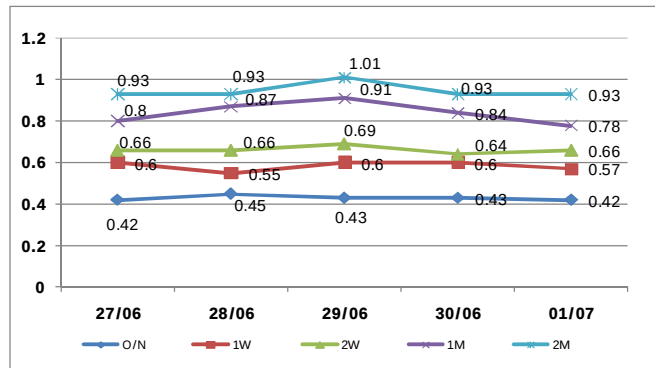
1. Lãi suất liên ngân hàng

LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (VND, %)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

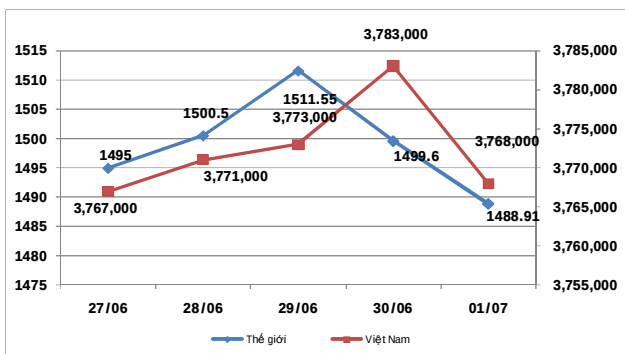
LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (USD, %)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

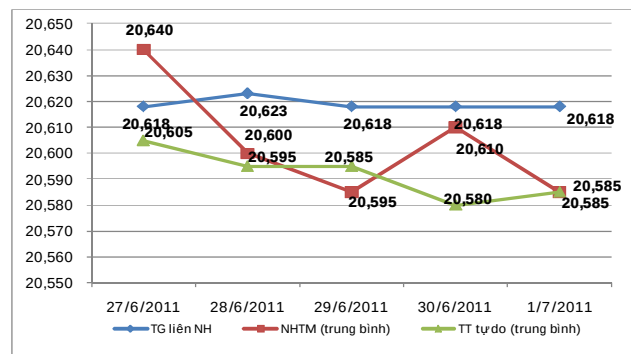
2. Thị trường vàng và ngoại hối

GÍA VÀNG TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

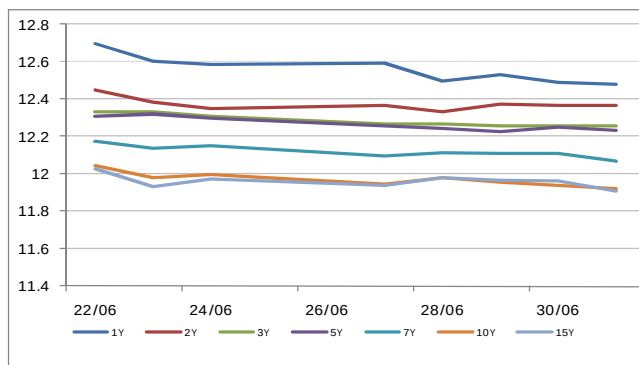
TỶ GIÁ



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

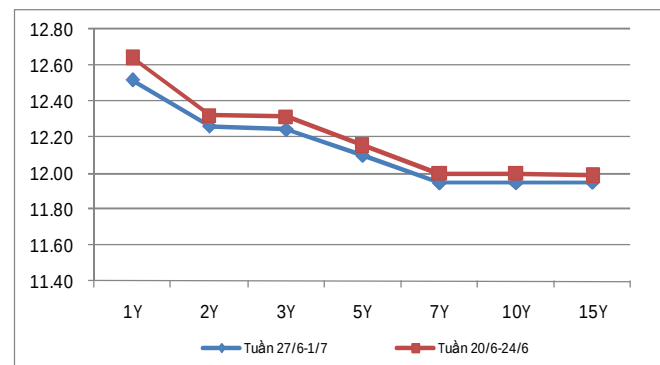
3. Thị trường trái phiếu

LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (BÌNH QUÂN, %)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (%)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

II. THỐNG KÊ GIAO DỊCH

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG NIÊM YẾT THEO TUẦN

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VNM	220,000	110,000	-50.00	842,950
STB	24,000	12,600	-47.50	172,282
SSI	37,600	17,200	-54.26	122,731
VIC	260,000	133,000	-48.85	59,314
HAG	82,600	38,100	-53.87	43,891

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
ACC	25,000	25,000	0	0.00
SFC	45,200	26,600	-18,600	-41.15
SEC	50,000	28,000	-22,000	-44.00
DCC	30,800	17,100	-13,700	-44.48
DMC	42,000	23,100	-18,900	-45.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
DHG	256,000	56,500	-199,500	-77.93
ICF	16,400	6,300	-10,100	-61.59
JVC	49,400	20,200	-29,200	-59.11
FBT	18,000	7,500	-10,500	-58.33
VKP	5,000	2,100	-2,900	-58.00

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VNM	812,660	FPT	34,986
VIC	52,795	PVD	32,217
FPT	29,800	VNM	23,047
PVD	16,571	DPM	22,803
DPM	15,541	HAG	19,953

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	23,000	10,300	-55.22	199,832
SCR	23,600	10,300	-56.36	150,762
PVX	26,200	11,300	-56.87	131,572
VND	23,600	10,300	-56.36	120,122
BVS	32,400	14,300	-55.86	69,570

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
IDV	51,200	32,900	-18,300	-35.74
CKV	17,000	10,500	-6,500	-38.24
HDA	25,400	15,500	-9,900	-38.98
KST	31,800	19,300	-12,500	-39.31
VHH	9,200	5,500	-3,700	-40.22

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
NET	150,000	44,000	-106,000	-70.67
VNR	50,400	18,800	-31,600	-62.70
LM7	11,600	4,400	-7,200	-62.07
TBX	30,600	11,900	-18,700	-61.11
CCM	30,000	12,000	-18,000	-60.00

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KLS	2,818	KLS	7,330
PVG	1,984	BVS	6,294
PGS	1,787	PVX	2,245
PVI	1,687	SHB	2,219
ICG	1,513	WSS	1,445

THỐNG KÊ GIAO DỊCH PHIÊN CUỐI TUẦN

HSX				
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất				
Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
STB	12,000	12,600	5.00	36,486
SSI	17,700	17,200	-2.82	33,512
DLG	27,000	26,900	-0.37	17,309
VIC	137,000	133,000	-2.92	15,404
VNM	109,000	110,000	0.92	13,034

HNX				
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất				
Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	10,900	10,300	-5.50	46,675
PVX	11,900	11,300	-5.04	26,976
VND	10,800	10,300	-4.63	20,648
SCR	10,900	10,300	-5.50	14,021
VCG	13,600	13,100	-3.68	13,185

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất				
Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
STB	12,000	12,600	600	5.00
SFC	25,400	26,600	1,200	4.72
SPM	40,900	42,800	1,900	4.65
VSI	6,600	6,900	300	4.55
VTF	15,400	16,100	700	4.55

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất				
Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
DPC	11,700	12,500	800	6.84
DHI	4,400	4,700	300	6.82
DST	4,400	4,700	300	6.82
SEL	6,000	6,400	400	6.67
TPH	6,000	6,400	400	6.67

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất				
Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
PET	14,000	13,300	-700	-5.00
PXT	6,000	5,700	-300	-5.00
LGL	10,100	9,600	-500	-4.95
PPC	8,100	7,700	-400	-4.94
TIC	8,100	7,700	-400	-4.94

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất				
Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
MAX	20,000	18,600	-1,400	-7.00
DLR	22,900	21,300	-1,600	-6.99
SDS	17,200	16,000	-1,200	-6.98
BSC	8,600	8,000	-600	-6.98
BLF	4,300	4,000	-300	-6.98

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất			
Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VIC	11,724	VNM	9,739
VNM	9,739	FPT	5,040
MSN	3,667	SSI	4,782
ITC	3,056	VIC	3,585
FPT	2,916	PVD	3,465

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất			
Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVI	1,237	KLS	1,238
PGS	813	PVA	247
DBC	512	PVX	168
NTP	486	NTP	168
VNF	476	BVS	142

Nguồn: HSX, HSX

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Tổng Công ty Miền Trung – TNHH Một thành viên (COSEVCO)	450.	23.978.076	10.300	27/06/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.69	924.709	15.000	24/06/2011
Ngân hàng TMCP Phát triển Nhà TP.Hồ Chí Minh	3000	3.679.870	10.100	17/06/2011
Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang	151.3	2.572.100	10,000	16/06/2011
Công ty Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi	4.248	105.653.700	10.200	15/06/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Chứng Khoán Bảo Minh	HOSE	300	07/06/2011
CTCP Phân bón và Hoá Chất Dầu khí Đông Nam Bộ	HOSE	125	03/06/2011
CTCP Nhựa Bảo Vân	HOSE	240	27/05/2011
CTCP Tập đoàn Thiên Quang	HNX	100	20/5/2011
CTCP Phát triển Đô thị Dầu khí	HNX	100	17/05/2011
CTCP Tập đoàn FLC	HNX	170	26/4/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu Nghị Vĩnh Sinh	HNX	72	14/6/2011
CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX	HSX	100	25/05/2011
CTCP Công Nghệ Sài Gòn Viên Đông	HSX	87	10/05/2011
CTCP COMA 18	HSX	120	13/05/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Hồng Phát	HPR	HNX	48.00		12/05/2011
CTCP Công nghệ Viễn thông VITECO	VIE	HNX	15,612		06/05/2011
CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng - Hội An	DIH	HNX	29,999		27/04/2011
CTCP Than Miền Trung - TKV	CZC	UPCOM	26.68		05/04/2011

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh – ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng: